

Bản án số: 411/2020/HS-PT

Ngày 18 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Hồ Đình Trung.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:*** Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 465/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C, năm 1995. Giới tính: nam; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết), con bà Lương Thị N, sinh năm 1973; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con cả; vợ Ngô Thị H, sinh năm 1998 (đã ly hôn tháng 6/2020; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2019 đến ngày 10/5/2019 chuyển tạm giam. Ngày 29/7/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trần TA, Lâm Trường T, Đoàn Văn H, Trần Văn T, Lâm Văn S, Trần Văn T, Lâm Văn D, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh Đ, Nông Văn T, không kháng cáo, không bị kháng nghị; Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 45’ ngày 30 – 4 - 2019, nhóm

thanh niên gồm: Đoàn Văn H, Trần TA (TA), Trần Văn T, Lâm Văn D, Trần Văn T (Tuấn H), Lâm Trường T, Lâm Văn S, Nguyễn Như T đi uống rượu tại quán LH ở ngã 3 xã TT, huyện N, tỉnh N. Đến khoảng 21 giờ 45' Lâm Văn S rủ mọi người đi hát Karaoke, L lấy xe máy honda SH có BKS xxB2-144.xx chở Trần Văn T (Tuấn H) đi trước đón bạn là Nguyễn Thị O và Lưu Yến C để đi hát cùng, còn mọi người đi sau. Lúc này, O và C đang ngồi uống rượu ộc cùng Trần Thị Ngọc A, Nguyễn Minh Đ (chồng A), Phạm Văn T (TD) và Đỗ Văn H tại quán của vợ chồng anh Nguyễn Văn N, chị Lương Thị T bán hàng tại khu vực vỉa hè cổng trường cấp II xã TT, giáp với đường Quốc lộ 37B thuộc địa phận xóm 5 xã TT. O và C sang bàn bên cạnh ngồi để chờ S và T đến đón. S và T đến, dừng xe dưới lòng đường ngay cạnh vỉa hè cổng trường cấp II xã TT và đi vào bàn của O ngồi khoảng 2-3 phút cả nhóm đi về. S và T đứng dậy đi đến chỗ xe máy của mình thì gặp Nguyễn Văn C điều khiển xe máy BKS xxE1-317.xx chở Nguyễn Văn Đ đến dựng xe máy cạnh xe máy của S, T nhìn Đ và không nói gì. Sau đó, S điều khiển xe máy chở C ngồi trước, T (H) ngồi giữa sau đó đến O và đi về phía thị trấn N. C và Đ vào bàn của Đ uống rượu, khi xe máy của S vừa đi C nói với mọi người trong nhóm: “Không biết sao thằng ngồi bàn bên kia (tức T) cứ nhìn”. Đ nói với C: “Tao với mày đuổi theo xem thế nào”. C điều khiển xe máy honda Wave xxE1-317.xx chở Đ đuổi theo xe máy của S. C và Đ vừa đi thì Nông Văn T và Bùi Văn N đi xe máy đến ngồi ăn ộc cùng nhóm của Đ.

Khi đi đến địa phận thị trấn N, xe của C đuổi kịp và đi song song với xe của S. Đ nói “Nãy mày nhìn kiểu thái độ gì đấy, chúng mày thích nghênh không, thích đánh nhau không”. T nói “Mày thích gì”. Đ giơ chân đạp vào chân T. C nói “Làm cùng công ty với nhau mà làm như vậy à”. S điều khiển xe máy rẽ trái đi theo đường liên xã hướng về phía xã TT, C vẫn tiếp tục điều khiển xe đuổi theo xe của S. Đ móc trong túi da đang đeo trên người một bình ga mini dung tích 155ml giơ bình ga xịt hơi ga vào mặt T và C rồi tiếp tục giơ bình ga đập vào mặt T một nhát. Đ nói “mày nhớ mặt tao đấy”, C nói “Lần sau đừng nhìn kiểu thái độ vậy nữa”, T nói “Chúng mày đợi tao ngoài đấy”. C và Đ quay xe lại đi về quán của anh N tiếp tục uống rượu với nhóm của Đ. S chở T, C và O về nhà S để rửa mặt. Do bức xúc với việc Đ xịt hơi ga vào mặt C và bị Đ đánh nên T nói với S “Con mẹ nó xịt hơi cay còn cầm cả bình đập vào mặt em, anh với em đi rủ mấy anh em nữa đi đánh cho bọn nó một trận”. S đồng ý rồi lấy xe máy SH chở T đi đến quán bi-a thì gặp Trần Văn T và Nguyễn Như T đang chơi xèng. T rủ T và T đi lên quán hát tìm nhóm của TA rồi đi đánh nhau trả thù. S, T, T đi 2 xe máy đến quán Karaoke MT thuộc xã TT. Trên đường đi T bảo S dừng xe máy để T nhặt 2 viên gạch đất nung, mục đích mang đi để đánh nhau. Khi đến quán Karaoke MT, nhóm của T gặp Trần TA, Đoàn Văn H và Lâm Văn D đang đứng ở cửa quán. Tại đây, T bức xúc với việc vừa bị Đ đánh nên đập 2 viên gạch xuống đường và kể cho TA, D và H biết sự việc vừa bị 2 thanh niên xịt hơi cay và đánh vào mặt, T nói “Bọn nào vừa xịt hơi cay vào mặt người yêu em còn lấy bình đập vào mặt em nữa. Giờ lên TT tìm bọn nó đập cho bọn nó một trận”. S nói “Đi lên đập cho bọn nó một trận xem thế nào”, cả bọn đồng ý. S điều khiển xe máy chở T, D, TA, H, T và T đi 2 xe máy đi sau. T

nhặt nửa viên gạch mà T vừa đập vỡ để vào giữa xe máy.

O và C ở nhà S rửa mặt xong đi bộ ra đường gặp Lâm Trường T đi xe máy một mình nên nhờ T chở đến quán ốc của anh N tìm Đ và C để nói chuyện. Khi đi đến cầu TT, nhóm của T gặp nhóm của T. T điều khiển xe máy chở O và C đi trước hướng về xã TT. Khi đến via hè cổng trường cấp II xã TT là khoảng 22 giờ 30', nhóm của T gặp nhóm của Đ vẫn đang ngồi uống rượu. S và T dừng xe dưới lòng đường Quốc lộ B, C xuống xe đi vào gần chỗ bàn ốc nhóm Đ đang ngồi, C hỏi ai vừa xịt hơi cay vào mặt mình, nhóm của Đ không ai nhận, T cũng đi vào và nói "Lúc này hai thằng này xịt hơi cay vào mặt tao". Lúc này xe của Đ và T cũng đến tới, S nói với C "Tao làm sao mà mày via đầu xe tao". Nông Văn T ôm T đẩy ra phía đường Quốc lộ B và nói "Có gì anh em từ từ nói chuyện". T nói "Cho em gặp 2 thằng lúc này xịt hơi cay vào mặt em". T nói "Thằng nào thích đánh em tao thì vào đây". Thấy vậy, hai nhóm xông vào đánh nhau, T dùng tay đấm một phát trúng mặt T. T cũng xông vào dùng chân tay đánh lại T. Đ và D dùng chân tay đánh nhau. N, Đ cũng xông vào dùng chân tay đánh nhau với TA. T quay ra dùng tay đấm vào mặt H. T quay ra dùng chân tay đánh nhau với N. C chạy vào nhà anh N lấy một chiếc điều cày chạy ra xông vào vựt T. T xông vào dùng chân tay đánh C thì bị C dơ điều cày vựt vào khuỷu tay trái. Thấy N đang bị quây đánh nên C cầm điều cày giờ qua đầu vựt vào vai của TA. T nhét ghế nhựa xông vào vựt hai phát trúng vào vai phải và tay phải của TA. Thấy TA bị quây đánh nên T cầm nửa viên gạch đập vào lưng của N thì bị C cầm điều cày vựt vào tay, T ôm tay chạy ra via hè. TA có con dao gấp để trong túi trước bên phải, lúc này tay trái TA nắm được áo N, tay phải móc con dao gấp trong túi quần ra đâm liên tiếp 5 nhát vào vùng ngực, bụng của N. Một nhát trúng vùng giữa mũi ức và rốn, một nhát trúng vùng hố chậu bên phải, một nhát trúng khớp mu bên phải, một nhát trúng vùng lồng ngực bên trái, một nhát trúng vùng lồng ngực bên phải. Đ chạy đến dùng chân tay đánh TA, TA thả áo N ra đồng thời nắm được áo Đ. TA dùng tay phải đâm một nhát xuyên thấu vào vùng thượng vị dưới mũi ức của Đ. Nhóm đánh nhau tiếp sát bàn của Đỗ Văn H đang ngồi uống rượu ốc, TA vùng tay đang cầm dao định bỏ chạy thì lưỡi dao cửa ngang vào bụng H, H chạy vào trong nhà anh N thì phát hiện mình bị thương. Lúc này Đ chạy lên via hè hai tay nhét 2 chiếc ghế nhựa màu đỏ chạy đến tấn công TA, tay trái Đ dơ ghế vựt một phát trúng vào đầu TA. C cầm điều cày xông vào vựt TA thì TA bỏ chạy về phía xã T. Năm bị TA đâm, dùng tay ôm bụng và nói với C "C ơi tao bị đâm", C dìu N sang bên kia đường và lấy xe máy chở N đi cấp cứu. Cùng lúc này, D chạy vào trong chợ nhặt một gậy gỗ mang ra để đánh nhau, khi ra đến đường Quốc lộ B thì gặp C đang chuẩn bị chở N đi cấp cứu, D chạy đến dơ gậy gỗ vựt một phát trúng vào lưng N. Sau đó hai nhóm đi về, H được anh N chủ quán đưa đến trạm y tế xã TT để khâu vết thương, Đ được Đ và một người nữa ở quán ốc chở đến trạm y tế xã T và Bệnh viện đa khoa huyện H khâu vết thương. C chở N đến Bệnh viện đa khoa huyện H cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên đến khoảng 3 giờ sáng ngày 01-5-2019 thì N tử vong. H chở TA và T đến phòng khám nhà ông Lưu Văn C ở xóm 21 xã T, huyện N, tỉnh N để khâu vết thương.

Sau đó TA, H và T đến thuê phòng 204 tại nhà nghỉ X 3 ở xóm N, thị trấn L ngủ qua đêm. Tại đây TA móc con dao để trong túi quần bỏ ra bàn, TA kể cho H và T biết việc trong lúc xô sát đánh nhau TA đã dùng dao đâm 02 người. Đến khoảng 3 giờ sáng, D gọi điện thoại cho TA thông báo bên nhóm thanh niên kia có người chết, đến khoảng 7 giờ sáng cùng ngày D gọi điện thoại cho TA xác nhận lại thông tin bên nhóm thanh niên kia có người chết là chính xác. T và H đang ngủ, TA gọi dậy nói “Chúng mày dậy đi bên kia có người chết thật rồi, con dao tao để dưới đệm hai thằng mày mang con dao vứt đi hộ tao cái”. Cùng lúc này Lâm Thanh G bấm nhầm điện thoại gọi cho TA, TA nghe điện và hỏi vay tiền của G, nhờ đèo ra bắt xe đi TP.H. Khoảng 20 phút sau, T lật đệm lấy con dao và cùng H, TA xuống trả phòng, lúc này Lâm Thanh G đến đưa cho TA 01 triệu đồng, TA đưa cho Huy 500.000 đồng để trả tiền phòng sau đó T lấy xe máy chở H về nhà. Trên đường đi qua khu vực cánh đồng thuộc địa phận xóm 9 thôn T, xã S, huyện N thì T dừng xe ném con dao xuống ruộng nước. Giang chở TA ra ngã tư thị trấn L sau đó TA bắt xe khách đi vào miền trong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/19/TgT, số 181/19/TgT ngày 04-9-2019; số 185/19/TgT và số 186/19/TgT ngày 12-9-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận:

- Đối với Trần TA: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh tác động gây thương tích.

- Đối với Lâm Trường T: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích.

- Đối với Nguyễn Văn Đ: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 37%. Áp dụng phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng, nhọn, có cạnh sắc tác động gây thương tích.

- Đối với Đỗ Văn H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N đã quyết định: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 01-5-2019 đến 29-7-2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Trần TA, Lâm Trường T, Đoàn Văn H, Trần Văn T, Lâm Văn S, Trần Văn T, Lâm Văn D, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh Đ, Nông Văn T; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2020 bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo trình bày là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không cố tình đánh người; bị cáo thừa nhận có vạ vào một vài người nhưng chỉ là để cứu anh N bị Trần TA đâm. Bố mất sớm chỉ còn mẹ già; vợ chồng bị cáo đã ly hôn tháng 6/2020 bị cáo phải nuôi 01 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nên xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng” và đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù là hoàn toàn có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Kháng cáo của bị cáo trong hạn nên được chấp nhận để xét. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã bị tòa án cấp sơ thẩm quy kết phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo tham gia tích cực, xuyên suốt vụ án; quyết liệt, đánh nhiều người. Hành vi dùng hung khí đã được thu hút vào điểm b khoản 2 nên không truy cứu hành vi đánh TA là đã có lợi cho bị cáo. Nay tuy vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo phải nuôi con theo quyết định “Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự” nhưng không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cũng như cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, bản án sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo đồng thời thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C trong hạn; Bị cáo trình bày vợ chồng bị cáo đã ly hôn tháng 6/2020 theo quyết định của tòa án, bị cáo phải nuôi 01 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được chấp nhận để xem xét.

Đối với các quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã kết luận. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo khác đã được công khai và tranh tụng đúng quy định tại phiên tòa sơ thẩm. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ xác định hành vi của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C khi Đ cho rằng T “nhìn đều” mình nên đã rủ Nguyễn Văn C lấy xe máy đuổi theo. C là người trực tiếp điều khiển xe máy đuổi theo xe của T đang chở C; Đ dùng bình ga mini xịt hơi ga vào mặt C và đánh T. Từ đó T và S đã bức xúc với hành vi của Đ và C nên đã đi gọi đồng bọn tìm Đ và C để đánh dần mặt. Đến khoảng 23 giờ 30’ ngày 30-4-

2019, Trần Văn T, Lâm Văn S rủ Trần TA, Lâm Trường T, Đoàn Văn H, Trần Văn T, Lâm Văn D đến quán ốc vỉa hè trước cổng trường cấp II xã TT thuộc địa phận xóm 5 xã TT, huyện N, tỉnh N gặp nhóm của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh Đ, Nông Văn T, Nguyễn Văn C và Bùi Văn N. Hai nhóm có những lời nói thách thức nhau và xông vào tấn công lẫn nhau. Trong lúc hai nhóm đánh nhau, Trần TA dùng tay phải rút trong túi quần ra 01 con dao gấp bằng kim loại (dài khoảng 12cm, chuôi dao dài 6,5cm, lưỡi bằng kim loại màu sáng, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 1,5cm) đâm liên tiếp vào người anh Bùi Văn N và Nguyễn Văn Đ. Hậu quả gây nên cái chết của anh Bùi Văn N tử vong còn chính Nguyễn Văn Đ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 37%.

Hành vi của C và Đ là nguyên nhân ban đầu dẫn đến cuộc ẩu đả giữa hai nhóm, gây nên cái chết của N, gây nên thương tích của Đ và rất nhiều bị cáo đã bị đưa ra xét xử phải chịu hình phạt của pháp luật. Ngoài ra khi hai nhóm ẩu đả thì chính Nguyễn Văn C là người đã chạy vào trong nhà anh N lấy chiếc điều cày ra trực tiếp vụt vào tay của bị cáo T, bị cáo T và vụt vào vai của bị cáo TA; đây là hành vi quyết liệt và trực tiếp đánh nhiều người.

Do đó, tại bản án sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N đã xác định bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự để tuyên phạt Nguyễn Văn C 30 tháng tù là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và phù hợp với tính chất và mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đúng quy định của pháp luật.

Nay bị cáo kháng cáo nêu lý do vợ chồng bị cáo thuận tình ly hôn vào tháng 06/2020 và bị cáo phải nuôi một con nhỏ để xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận như đã nhận định trên; không có tình tiết gì mới để xem xét, áp dụng để có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

1. Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C; Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Cụ thể:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 01-5-2019 đến 29-7-2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Công an tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- TTG - CA tỉnh N;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Vũ Đông